

KẾT QUẢ KINH DOANH

Ngày	14,700 VNĐ		
31/12/2024			
Thay đổi	1 tháng	3 tháng	6 tháng
	3.5%	15.3%	8.9%

DT thuần	2024	1,119	YoY ▲ 42.0 ▲ 3.9%
		tỷ VNĐ	

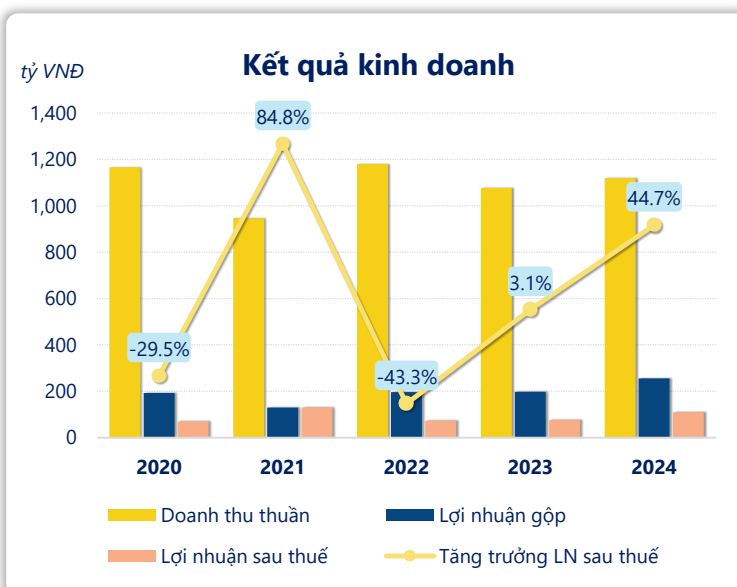
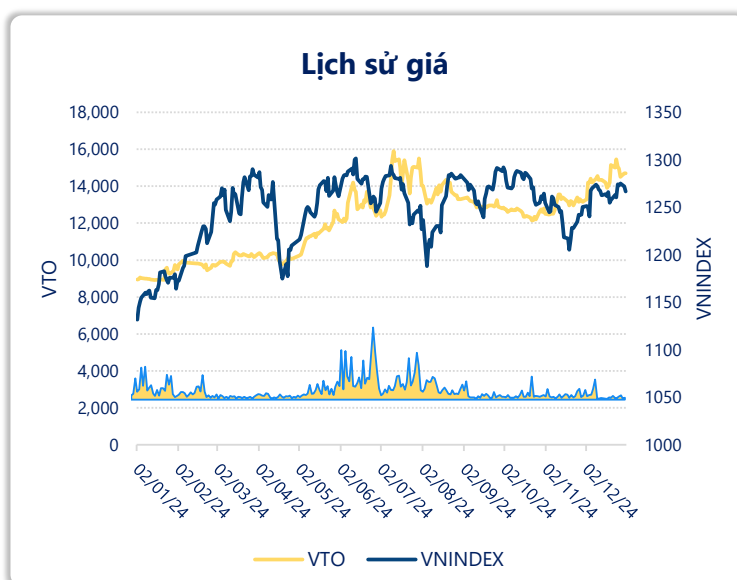
LN gộp	2024	255	YoY ▲ 57.0 ▲ 29.0%
		tỷ VNĐ	

LN thuần	2024	130	YoY ▲ 31.3 ▲ 31.9%
		tỷ VNĐ	

LN sau thuế	2024	109	YoY ▲ 33.4 ▲ 44.7%
		tỷ VNĐ	

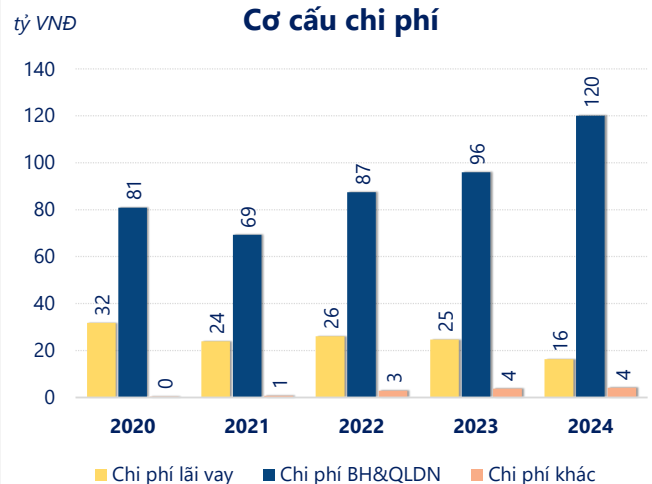
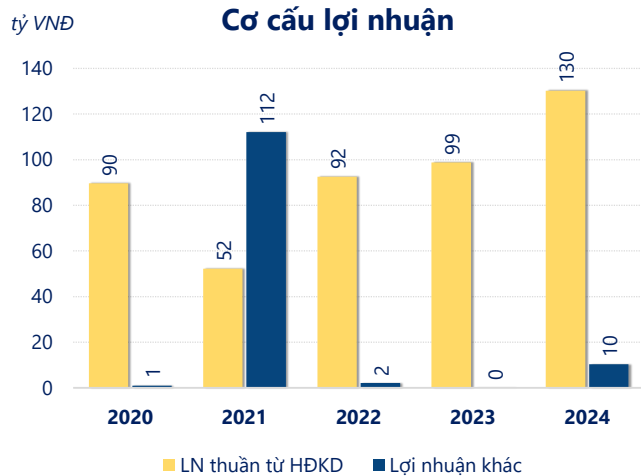
ROE	2024	9.5%	+/- YoY ▲ 2.9%
-----	------	------	-------------------

ROA	2024	6.7%	+/- YoY ▲ 2.2%
-----	------	------	-------------------



Kết quả kinh doanh **VTO** năm **2024**, doanh thu thuần đạt **1,119** tỷ đồng **tăng 3.91%**, lợi nhuận sau thuế **tăng mạnh 44.7%** đạt **109.4** tỷ đồng.

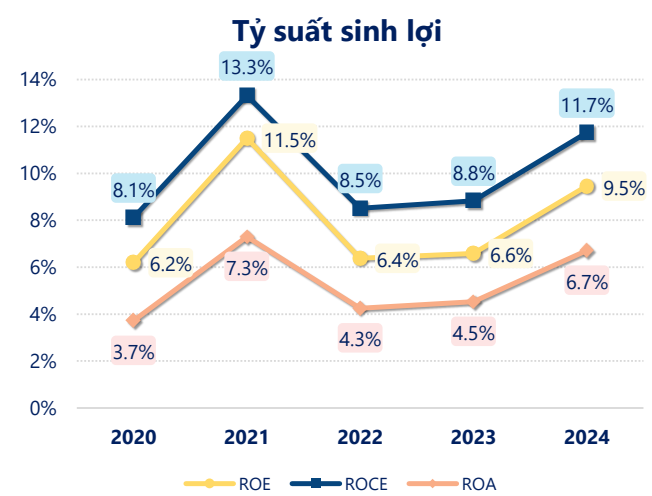
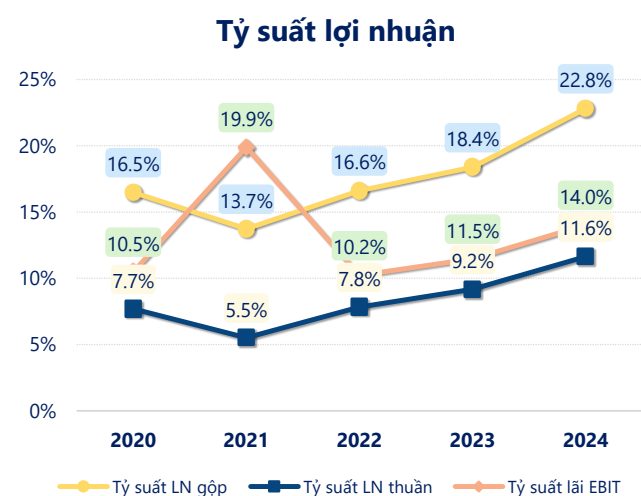
Công ty có sự tăng trưởng về doanh thu và lợi nhuận, với **ROE** đạt **9.46%**. Là một tín hiệu tích cực về hoạt động kinh doanh, tuy nhiên công ty cần cải thiện hiệu quả hoạt động tốt hơn.



Năm **2024**, VTO có **lợi nhuận thuần từ hoạt động kinh doanh** đạt **130.2** tỷ đồng, **tăng lên 31.48** tỷ so với năm trước. Và cao hơn mức bình quân lợi nhuận thuần 5 năm (92.64 tỷ đồng) là 37.56 tỷ đồng. Cho thấy xu hướng tích cực từ hoạt động kinh doanh khi có sự phục hồi trong những năm gần đây.

Chi phí lãi vay giảm xuống so với năm trước, còn **16.38** tỷ đồng. Nhưng **chi phí bán hàng và quản lý doanh nghiệp tăng lên**, ở mức **120.1** tỷ đồng. Bên cạnh đó, **chi phí khác bằng 4.12** tỷ đồng, **tăng lên** so với năm trước.

ROE của VTO năm 2024 **tăng trưởng** so với năm trước đạt giá trị bằng **9.46%**, **cao hơn mức bình quân** trong vòng 5 năm gần đây.



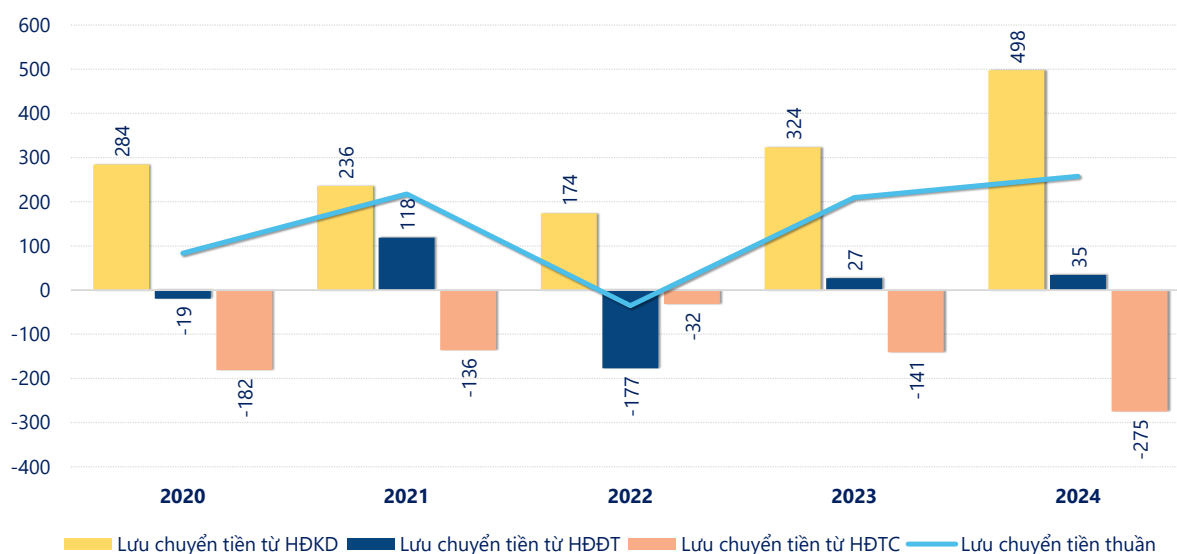
KẾT QUẢ KINH DOANH

(tỷ VNĐ)

	2020	2021	2022	2023	2024
Doanh thu thuần	1,166	946	1,180	1,077	1,119
Giá vốn hàng bán	973	816	984	879	863
Lợi nhuận gộp	192	130	196	198	255
Doanh thu HĐTC	10.9	15.9	17.6	31.2	25.1
Chi phí TC	32.7	24.4	33.9	34.4	30.0
Chi phí lãi vay	31.8	23.9	26.1	24.7	16.4
LN trong công ty LKLD	0	0	0	0	0
Chi phí bán hàng	2.02	1.31	1.32	0.89	0
Chi phí QLDN	78.8	67.9	86.1	95.1	120
LN thuần từ HĐKD	89.6	52.2	92.5	98.7	130
Lợi nhuận khác	0.89	112	2.12	0.12	10.4
LN trước thuế	90.5	164	94.6	98.8	141
Lợi nhuận sau thuế	70.0	129	73.3	75.6	109
LNST của CĐ cty mẹ	70.0	129	73.3	75.6	109

tỷ VNĐ

Lưu chuyển tiền



Lưu chuyển tiền thuần năm 2024 của VTO bằng **257.6** tỷ đồng, **tăng** so với năm 2023 (209.6 tỷ đồng). Trong đó, lưu chuyển tiền từ **hoạt động kinh doanh** bằng **498.2** tỷ đồng, từ **hoạt động đầu tư** là **34.57** tỷ đồng và từ **hoạt động tài chính** là **-275.1** tỷ đồng.